

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2021/HS-ST

Ngày 18-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Toàn và ông Vũ Huy Tùng.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đạt - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Phạm Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 68/2021/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh ngày 15 tháng 9 năm 1988 tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1958 và bà Đào Thị Thúy N, sinh năm 1960; có vợ là Vi Thị L, sinh năm 1992 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại bản án số: 67/2006/HSPT ngày 01-12-2006 Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội Cố ý gây thương tích, ngày 01-9-2010 đã chấp hành xong toàn bộ bản án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 26-5-2021 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Anh Hoàng Văn X, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Lạc Văn T, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Phương Văn N, sinh năm 1990; vắng mặt.
2. Anh Lý Văn T, sinh năm 1988; có mặt.
3. Anh Nông Văn Đ, sinh năm 1983; có mặt.
4. Bà Ngô Thị C, sinh năm 1968; có mặt.
5. Ông Hoàng Văn L, sinh năm 1968; có mặt.

6. Bà Đào Thị Thúy N, sinh năm 1960; có mặt.
7. Chị Lý Thị N, sinh năm 1990; vắng mặt.
8. Chị Phương Thị D, sinh năm 1997; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn C và Hoàng Văn X là bạn bè và đã vài lần đánh bạc trái phép cùng một số người, trong đó có Lạc Văn T, Phương Văn N và Lý Văn T. Ngày 17-5-2021, Nguyễn Văn C, Lạc Văn T và Lý Văn T đánh bạc với một số người khác thì Lạc Văn T thua tiền và cầm cố điện thoại cho Lý Văn T. Đến ngày 18-5-2021, Lý Văn T kiểm tra điện thoại của Lạc Văn T thấy một số tin nhắn Zalo giữa Lạc Văn T và Hoàng Văn X có bàn cách đánh bạc nên Lý Văn T chụp màn hình điện thoại gửi cho Phương Văn N đồng thời gọi Zalo nói chuyện với Phương Văn N. Phương Văn N sau khi xem ảnh, nói chuyện với Lý Văn T thì tiếp tục gửi ảnh chụp màn hình điện thoại của Lạc Văn T cho Nguyễn Văn C và bảo Nguyễn Văn C không đánh bạc với Hoàng Văn X, Lạc Văn T nữa. Nguyễn Văn C do từ trước đã nghi ngờ Hoàng Văn X, Lạc Văn T đánh bạc bịp nên đến gặp Lý Văn T chuộc điện thoại của Lạc Văn T. Nguyễn Văn C mang điện thoại của Lạc Văn T về nhà kiểm tra tin nhắn Zalo giữa Lạc Văn T và Hoàng Văn X thì cho rằng cả hai đã nhiều lần cùng nhau đánh bạc bịp nên thắng tiền của Nguyễn Văn C. Lúc này Nguyễn Văn C nảy sinh ý định lừa cho Hoàng Văn X, Lạc Văn T đến nhà mình để Nguyễn Văn C bắt Hoàng Văn X, Lạc Văn T cùng thừa nhận đã đánh bạc bịp.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18-5-2021, Nguyễn Văn C gọi điện cho Hoàng Văn X nói dối rủ Hoàng Văn X đến nhà Nguyễn Văn C đánh bạc thì Hoàng Văn X đồng ý. Khoảng 16 giờ 15 phút, cùng ngày Hoàng Văn X một mình đến và vào nhà Nguyễn Văn C. Khi Hoàng Văn X đã vào trong nhà thì Nguyễn Văn C đóng, chốt cửa ra vào chính giữa nhà nhưng không khóa; tất cả các cửa còn lại đều đóng từ trước, trong đó cửa ra vào tại phòng khách đã khóa. Nguyễn Văn C nói dối Hoàng Văn X lát nữa sẽ có một số người đến đánh bạc và bảo Hoàng Văn X cùng tìm cách đánh bạc bịp để ăn tiền. Hai người ngồi trên ghế uống nước tại phòng khách nói chuyện, ban đầu Hoàng Văn X nói không biết cách đánh bạc bịp, nhưng sau đó Hoàng Văn X nói ít người thì có thể làm được, lúc này Nguyễn Văn C đưa cho Hoàng Văn X xem các ảnh chụp màn hình mà Phương Văn N đã gửi cho Nguyễn Văn C.

Khoảng 10 phút từ khi bắt đầu nói chuyện, Hoàng Văn X thừa nhận có được đánh bạc bịp thắng tiền của Nguyễn Văn C thì Nguyễn Văn C liền cầm khúc gỗ thường dùng để đập đá kích thước 38cm, đường kính 05cm đập 02 nhát trúng vào phần bả vai trái của Hoàng Văn X. Sau đó Nguyễn Văn C bắt Hoàng Văn X quỳ tại nền phòng khách, liên tục chửi mắng, đe dọa đập nát tay, cắt tai, đập chết Hoàng Văn X, tay phải cầm chày gỗ giơ vào đầu Hoàng Văn X đe dọa, dùng chân phải đá 01 nhát vào vai trái của Hoàng Văn X; đồng thời yêu cầu Hoàng Văn X phải gọi điện bảo Lạc Văn T đến nhà Nguyễn Văn C để cả Hoàng Văn X, Lạc Văn T cùng thừa nhận đã bàn nhau đánh bạc bịp thắng tiền của

Nguyễn Văn C, cùng nhau xin lỗi Nguyễn Văn C.

Hoàng Văn X quỳ dưới nền phòng khách nhiều lần xin lỗi Nguyễn Văn C, dùng điện thoại nhắn tin, gọi điện với Lạc Văn T và nhiều người để nhờ bảo Lạc Văn T đến nhà Nguyễn Văn C; đồng thời nhắn tin cho anh vợ là Nông Văn Đ biết đang bị Nguyễn Văn C giữ ở nhà không cho về và khi điện thoại của Hoàng Văn X hết pin thì Nguyễn Văn C đi vào phòng ngủ liền kê lấy sạp cho Hoàng Văn X sử dụng. Nguyễn Văn C tiếp tục ngồi trên ghế uống nước liên tục chửi mắng, đe dọa, bắt Hoàng Văn X gọi Lạc Văn T đến, bắt Hoàng Văn X trả lời rõ đã đánh bạc bịp bao nhiêu lần, thắng được bao nhiêu tiền của những người nào, yêu cầu Hoàng Văn X phải trả hết tiền cho những người đó, không yêu cầu Hoàng Văn X trả tiền cho Nguyễn Văn C. Nguyễn Văn C nhiều lần đe dọa gọi Công an đến nhà Nguyễn Văn C để làm rõ sự việc và xử lý Hoàng Văn X cùng Lạc Văn T đánh bạc bịp.

Nông Văn Đ sau khi biết sự việc thì đến gặp bà Ngô Thị C là mẹ đẻ của Hoàng Văn X và đưa bà đến nhà Nguyễn Văn C. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày anh Nông Văn Đ, bà Ngô Thị C đến nhà Nguyễn Văn C gọi cửa; lúc này Nguyễn Văn C không mở cửa nhưng nói do Hoàng Văn X đánh bạc bịp thắng tiền 30 - 40 triệu của Nguyễn Văn C, yêu cầu gia đình đi tìm đưa Lạc Văn T đến cùng xin lỗi, báo Công an đến làm việc, nếu không đưa được Lạc Văn T đến thì bị Nguyễn Văn C cắt tay, cắt tai, đập chết Hoàng Văn X nên cả hai đã đi về.

Sau đó Hoàng Văn X tiếp tục gọi điện cho nhiều người nhờ tìm Lạc Văn T và nhắn tin cho Nông Văn Đ bảo đưa bố mẹ đến xin lỗi Nguyễn Văn C, khoảng 19 giờ cùng ngày anh Nông Văn Đ lại đưa bà Ngô Thị C và ông Hoàng Văn L là bố mẹ đẻ Xô đến nhà Nguyễn Văn C. Lúc này Nguyễn Văn C không mở cửa nên ông Hoàng Văn L, bà Ngô Thị C, anh Nông Văn Đ ngồi đợi ở ngoài. Một lúc sau, Đào Thị Thúy N là mẹ đẻ và sống cùng nhà của Nguyễn Văn C về gọi thì Nguyễn Văn C mở cửa. Ngô Thị C cùng Đào Thị Thúy N đi vào phòng khách nói chuyện cùng Nguyễn Văn C, Hoàng Văn X, lúc này Hoàng Văn X được ngồi dưới nền nhà, không còn phải quỳ. Nguyễn Văn C nói cho Ngô Thị C, Đào Thị Thúy N việc Hoàng Văn X, Lạc Văn T đánh bạc bịp thắng của Nguyễn Văn C 30 - 40 triệu và yêu cầu Hoàng Văn X, Lạc Văn T phải đến thừa nhận đánh bạc bịp, cùng xin lỗi Nguyễn Văn C nếu không sẽ trình báo Công an. Khi mọi người đang nói chuyện thì ông Hoàng Văn L cũng đi vào phản đối việc Nguyễn Văn C giữ Hoàng Văn X thì Nguyễn Văn C cầm chày gỗ đe dọa và được Đào Thị Thúy N can ngăn.

Sau đó bà Ngô Thị C xin lỗi Nguyễn Văn C và đề nghị hai bên giải quyết tình cảm, không đưa ra pháp luật; do không gọi được Lạc Văn T đến bà đề nghị Nguyễn Văn C bị bịp thua mất bao nhiêu tiền thì Hoàng Văn X có trách nhiệm trả, nếu Hoàng Văn X không trả được thì bà Ngô Thị C xin nhận trả; đồng thời Đào Thị Thúy N cũng bảo Nguyễn Văn C đồng ý theo đề xuất của bà Ngô Thị C. Từ thời điểm này, Nguyễn Văn C nảy sinh ý định lấy tiền và yêu cầu Hoàng Văn X phải trả đủ 30.000.000 đồng mới được về. Sau đó ông Hoàng Văn L đi ra ngoài và được Nông Văn Đ đưa về nhà trước. Hoàng Văn X gọi điện thoại cho vợ là Lý Thị N bảo đi rút tiền mang đến nhà Nguyễn Văn C, nhưng Lý Thị N

không rút được tiền thì gọi điện lại báo cho Hoàng Văn X. Hoàng Văn X tiếp tục gọi điện thoại, nhắn tin cho Nông Văn Đ nhờ vay tiền hộ thì Nông Văn Đ đến nhà bà Phương Thị D vay số tiền 30.000.000 đồng mang đến nhà Nguyễn Văn C đưa cho Hoàng Văn X.

Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, lúc này tại phòng khách nhà Nguyễn Văn C có Nguyễn Văn C, Hoàng Văn X, bà Ngô Thị C, Nông Văn Đ, Đào Thị Thúy N; theo yêu cầu của Nguyễn Văn C thì Hoàng Văn X tự nhận đánh bạc bịp thắng của Nguyễn Văn C 30.000.000 đồng và tự nguyện trả lại số tiền này. Sau khi đã đưa tiền, Hoàng Văn X trình bày hoàn cảnh khó khăn và xin lại ít tiền thì Nguyễn Văn C bảo Hoàng Văn X tùy ý nên Hoàng Văn X rút lại 4.000.000 đồng rồi Hoàng Văn X cùng mọi người đi về nhà. Nguyễn Văn C mang 26.000.000 đồng cất vào tủ quần áo trong phòng ngủ của vợ chồng. Bà Đào Thị Thúy N khai nhận, sáng ngày 20-5-2021, có Nông Thị Quy là con dâu của Nga và 03 nam thanh niên lạ mặt đến nhà nói đòi tiền Nguyễn Văn C đã vay nên Đào Thị Thúy N đã trả cho Nông Thị Quy 10.000.000 đồng, 03 nam thanh niên mỗi người 5.000.000 đồng; còn lại 1.000.000 đồng Đào Thị Thúy N dùng chi tiêu sinh hoạt gia đình hết.

Ngày 19-5-2021 Hoàng Văn X đã có Đơn trình báo gửi Công an xã Tân Thành, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đề nghị xác minh và xử lý Nguyễn Văn C. Ngày 20,21-5-2021 Nguyễn Văn C đã giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83 màu đỏ, số IMEI 1 (05 số cuối) 77338; 01 chiếc điện thoại OPPO reno4 màu đỏ, số IMEI 1 (05 số cuối) 76753; 01 khúc gỗ có chiều dài 38cm, đường kính 05cm, hình trụ màu nâu. Hoàng Văn X giao nộp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen. Ngày 26-5-2021, khi thi hành Lệnh bắt để tạm giam đối với Nguyễn Văn C cơ quan điều tra đã tạm giữ số tiền 3.920.000 đồng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A15 màu trắng, số IMEI 1 (05 số cuối) 55910. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành sao lưu dữ liệu các đoạn video có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo từ 02 chiếc điện thoại di động ra 01 chiếc USB và lưu giữ chiếc USB này theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Hoàng Văn X yêu cầu Nguyễn Văn C phải trả lại số tiền 26.000.000 đồng và lãi suất của số tiền này tính từ ngày 18-5-2021 đến khi xét xử. Nguyễn Văn C chấp nhận yêu cầu của Hoàng Văn X nhưng chưa trả được.

Tại bản Cáo trạng số: 73/CT-VKS, ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội: Giữ người trái pháp luật và tội: Cường đoạt tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 157 và khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ nội dung như bản Cáo trạng đã truy tố. Về trách nhiệm dân sự bị cáo chấp nhận trả lại số tiền 26.000.000 đồng và lãi suất theo yêu cầu của bị hại.

Bị hại Hoàng Văn X cho biết: Đối với hành vi phạm tội của Nguyễn Văn C tại phiên tòa bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

để bị cáo cải tạo sớm trở về với gia đình; đối với trách nhiệm bồi thường dân sự yêu cầu Nguyễn Văn C phải trả lại số tiền 26.000.000 đồng và lãi suất tính từ ngày 18-5-2021 đến ngày xét xử là 1.000.000 đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lạc Văn T cho biết: Tối ngày 16-5-2021 tại nhà Hoàng Văn Thuận ở Thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, anh cùng với C, S, T cùng nhau đánh bạc, anh đã bị thua hết và vay C số tiền 2.000.000 đồng đánh tiếp nhưng cũng bị thua, sau đó anh có cầm điện thoại cho T vay 1.000.000 đồng để đánh tiếp và bị thua hết tiền. Sau đó anh đã trả cho C số tiền vay 2.000.000 đồng. Trưa cùng ngày anh đến gặp T để chuộc điện thoại nhưng không đủ tiền T không cho chuộc. Khoảng 17 giờ ngày 18-5-2021 anh mượn máy điện thoại để đăng nhập vào Zalo thì thấy có tin nhắn của anh Hoàng Văn X “*mày đang ở đâu, vào nhà Chung H ngay, anh đang quỳ trong nhà nó không thì nó đánh anh chết, vào ngay đi tao xin mày*”, sau đó anh đăng xuất tài khoản và trả máy. Biết X đang quỳ trong nhà C nên anh sợ khi vào nhà C sẽ bắt anh quỳ, đánh nên anh không vào. Ngày 19-5-2021 Hoàng Văn X có đến nhà anh nói chuyện “*bố, mẹ tao vào nói chuyện nó định đánh cả bố tao, xong anh Đ đi vay 30.000.000 đồng vào xong lấy cho nó nó mới thả anh về*”.

Những người làm chứng:

Anh Lý Văn T cho biết: Đêm ngày 16-5-2021 trong khi đánh bạc tại nhà T thì Lạc Văn T có hỏi vay anh tiền để đánh bạc, anh cho Lạc Văn T vay 1.000.000 đồng và giữ chiếc điện thoại của Lạc Văn T, Lạc Văn T có bảo ngày hôm sau sẽ chuộc điện thoại. Trước khi đưa anh có hỏi mật khẩu của Lạc Văn T, Lạc Văn T đã cung cấp mật khẩu của máy điện thoại, anh đã đăng nhập vào điện thoại của Thường thấy trong ứng dụng zalo có tin nhắn giữa Lạc Văn T và X, anh vào xem nội dung nói bàn cách đánh bạc bịp, anh đã dùng điện thoại của anh gọi điện cho Phương Văn N, N bảo chụp gửi cho N, anh đã dùng điện thoại chụp và gửi cho Năm qua zalo mục đích bảo N không đánh bạc cùng X và Lạc Văn T nữa.

Anh Nông Văn Đ, bà Ngô Thị C, ông Hoàng Văn L có mặt tại phiên tòa, chị Lý Thị N vắng mặt tại phiên tòa, lời khai họ cho biết: khoảng 17 giờ 15 phút ngày 18-5-2021, sau khi nhận được tin nhắn của X, anh Đ (con rể) có sang nhà bố mẹ vợ nói chuyện rồi cùng bà C đến nhà C, nhưng C không mở cửa nên hai mẹ con đi về. X lại gọi điện thoại cho anh bảo đưa cả bố mẹ cùng đến nhà C xin lỗi, khi đến anh ở ngoài sân, bố mẹ vợ vào nhà nói chuyện, họ nói gì anh không biết, ông L vào nhà nói chuyện thì bị C dọa đánh, sau đó anh với bố vợ về nhà. Khi vào trong nhà bà C nói chuyện với C, C yêu cầu X gọi Lạc Văn T đến và bảo X, Lạc Văn T phải trả cho C số tiền 30.000.000 đồng thì mới cho X về. Quá trình nói chuyện C đe dọa sẽ cắt tai, chặt tay, bắt để lại một cánh tay của X nếu không giải quyết. Bà C sợ C đánh X nên cũng xin C bảo nếu X không trả được thì bà sẽ trả nhưng C không đồng ý. Chung luôn yêu cầu X phải trả lại cho C 30.000.000 đồng thì C mới cho X về. Do xin không được bà có bảo X gọi điện cho vợ lấy tiền đến nhưng vợ X không rút được tiền. Khoảng 20 giờ cùng ngày X gọi điện bảo anh Đ “*bây giờ không cần Lạc Văn T đến nữa, nó đòi 30.000.000 đồng mới cho về*”, anh Đ đã cùng với vợ X đi vay nóng của bà D để anh Đ mang vào nhà C, anh Đ đã đưa tiền cho X, X cầm tiền nói chuyện với C, X xin bớt 4.000.000 đồng, C đồng ý, X đưa cho C 26.000.000

đồng, C còn dặn bà và anh Đ là không nói việc này cho ai biết, việc giải quyết là tình cảm, rồi mọi người ra về.

Bà Đào Thị Thúy N cho biết: Khi bà đang ở nhà con trai H thì con trai của C gọi bà về có khách, bà về nhà thấy bố mẹ X và con rể đứng ngoài sân, bà có gọi con trai C mở cửa, khi vào trong nhà C có yêu cầu X gọi Lạc Văn T đến để giải quyết và yêu cầu phải trả cho C số tiền 30.000.000 đồng thì mới cho X về. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì Đ cầm tiền đưa cho X, X cầm tiền đưa cho C nhưng C bảo X phải nói như nào thì C mới nhận, X thừa nhận được bịp C khi đánh bạc, X xin lỗi C, hoàn trả lại tiền cho C và dặn C không được nói với ai, nếu họ biết lại đòi X. C cầm số tiền 30.000.000 đồng nhưng sau đó X xin lại mấy triệu, C bảo mày rút bao nhiêu thì rút, X đã rút 4.000.000 đồng, sau đó X cùng với mẹ của X, anh rể cùng nhau đi về. Số tiền 26.000.000 đồng được C cất vào tủ quần áo trong phòng ngủ của vợ chồng C, sáng ngày 20-5-2021, lần lượt có Nông Thị Q, sinh năm 1987, trú tại thôn Đ, xã H là con dâu của N và 03 nam thanh niên lạ mặt đến nhà nói đòi tiền Nguyễn Văn C đã vay nên N đã trả cho Q 10.000.000 đồng, 03 nam thanh niên mỗi người 5.000.000 đồng; còn lại 1.000.000 đồng N dùng chi tiêu sinh hoạt gia đình hết.

Anh Phương Văn N vắng mặt tại phiên tòa, lời khai trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 15 giờ đến 16 giờ ngày 18-5-2021, Hoàng Văn X gọi điện cho anh bảo đi tìm Lạc Văn T, anh có hỏi X có việc gì nhưng X không nói. Đến khoảng 17 giờ 30 phút đến 18 giờ thì Nguyễn Văn C gọi điện cho anh hỏi có tìm được Lạc Văn T không, anh bảo không gọi được, sau đó Chung có quay điện thoại vào X thì thấy X đang quỳ ở nền nhà phòng khách nhà C. C quay điện thoại vài giây sau đó tắt điện thoại đi, anh biết là X đang ở nhà C. Đến khoảng 19 giờ 30 phút anh ra quán nghe chị Phương Thị D bảo Đ vừa vào mượn tiền để chuộc thằng X về nên anh ra nhà C xem, nhà C đóng cửa, anh không vào gần nên không rõ chuyện gì xảy ra trong nhà. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày thì anh thấy X, mẹ X và anh Đ từ nhà C đi về.

Bà Phương Thị D vắng mặt tại phiên tòa, lời khai trong hồ sơ thể hiện: Khoảng hơn 20 giờ ngày 18-5-2021 bà đang ở nhà thì có Đ đến hỏi vay số tiền 30.000.000 đồng, đi cùng với Đ còn có vợ của X, nên bà cho Đ vay tiền gồm 60 tờ mệnh giá 500.000 đồng. Đ có nói với bà là thằng X bị thằng Chung H nhốt, bây giờ lấy tiền cho thằng C để cho thằng X về. Đến ngày hôm sau vợ chồng X đã trả lại số tiền 30.000.000 đồng cho bà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu tích Lũng, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn C và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội về tội Giữ người trái pháp luật và tội Cường đoạt tài sản; căn cứ khoản 1 Điều 157; khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50, 55 đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù về tội Giữ người trái pháp luật; mức án từ 13 (mười ba) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù về tội Cường đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt chung của cả 2 tội bị cáo phải chấp hành là 19 (mười chín) tháng tù đến 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 26-5-2021. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2,

khoản 3 Điều 106; Điều 107 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy 01 khúc gỗ có chiều dài 38cm, đường kính 05cm, hình trụ màu nâu; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A83. Hoàn trả lại cho Lạc Văn T 01 chiếc điện thoại OPPO reno4; trả lại cho Hoàng Văn X 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG; trả lại cho Nguyễn Văn C 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A15 và số tiền 3.920.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội (số tiền cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án). Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ 01 USB nhãn hiệu Kingston, màu đen, loại 16GB, bên trong chứa nội dung sao chép các video từ 02 chiếc điện thoại. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Văn C và bị hại Hoàng Văn X. Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải trả lại cho bị hại Hoàng Văn X số tiền 27.000.000 đồng (hai mươi bảy triệu đồng).

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo xin lỗi bị hại, nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo cải tạo sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Việc vắng mặt người làm chứng Phương Văn N, Lý Thị N, Phương Thị D tại phiên tòa, hồ sơ thể hiện đã có lời khai, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ theo Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, những người làm chứng có mặt tại phiên tòa và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có đủ căn cứ xác định: Do muốn gây sức ép, buộc Hoàng Văn X phải thừa nhận hành vi đánh bạc bịp nên chiều ngày 18-5-2021, Nguyễn Văn C gọi điện nói dối rủ X đến nhà tại Thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn để đánh bạc. Khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, khi Hoàng Văn X vào nhà, Nguyễn Văn C đóng, khóa hết cửa, dùng khúc gỗ đánh, dùng chân đá, chửi bới, đe dọa cắt tai, cắt tay, đập chết buộc X thừa nhận đánh bạc bịp, bắt X gọi điện báo Lạc Văn T đến nhà C để cùng xin lỗi. Khoảng 19 giờ cùng ngày, khi mẹ đẻ của Hoàng Văn X nói X đánh bạc bịp là sai, phải trả lại tiền, nếu X không trả được bà sẽ có trách nhiệm trả thì Nguyễn Văn C nảy sinh ý định bắt X phải trả 30.000.000 đồng mới cho về nhà. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, theo yêu cầu của Nguyễn Văn C,

Hoàng Văn X tự đưa Chung 30.000.000 đồng nhưng xin lại 4.000.000 đồng thì C cho X đi về nhà. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do vậy, có đủ cơ sở kết tội bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội Giữ người trái pháp luật và tội Cưỡng đoạt tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 157 và khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm, hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về quyền tự do thân thể của con người, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ hành vi Giữ người trái pháp luật và Cưỡng đoạt tài sản của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân không tốt, tại bản án số: 67/2006/HSPT ngày 01-12-2006, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội Cố ý gây thương tích, chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 01-9-2010; về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

[6] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội và hậu quả của tội phạm Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ cho bị cáo phần nào để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

[7] Khoản 5 Điều 170 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, xét thấy bị cáo làm ruộng, thu nhập không ổn định, sống chung cùng gia đình, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình sự bổ sung đối với bị cáo.

[8] Đối với bà Đào Thị Thúy N khai nhận đã trả nợ và tiêu xài hết số tiền 26.000.000 đồng do Nguyễn Văn C cưỡng đoạt của Hoàng Văn X. Tuy nhiên, đây chỉ là lời khai nhận của Đào Thị Thúy N, không có các tài liệu khác trong vụ án phù hợp với lời khai của bà Nga nên không có căn cứ xác định bà Nga đã sử dụng số tiền này. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng không xử lý hình sự Đào Thị Thúy N là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo, bị hại đã thỏa thuận được với nhau về giải quyết khoản bồi thường với số tiền phải trả là 26.000.000 đồng, số tiền lãi tình từ ngày 18-5-2021 đến ngày xét xử là 1.000.000 đồng. Xét yêu cầu lãi suất mà bị hại yêu cầu bị cáo phải trả, Hội đồng xét xử thấy đây là khoản

tiền thiệt hại mà bị cáo đã gây ra, mức lãi suất các bên thỏa thuận không vượt quá mức lãi suất do Bộ luật Dân sự quy định, vì vậy thỏa thuận của các bên là phù hợp và không trái với quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận, cần ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường, bị cáo Nguyễn Văn C có trách nhiệm trả cho bị hại Hoàng Văn X tổng số tiền 27.000.000 đồng. Trường hợp chậm trả thì bị cáo còn phải trả lãi theo quy định của pháp luật.

[10] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2, khoản 3 Điều 106; Điều 107 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy 01 khúc gỗ có chiều dài 38cm, đường kính 05cm, hình trụ màu nâu; tịch thu, hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A83. Hoàn trả lại cho Lạc Văn T 01 chiếc điện thoại OPPO reno4; trả lại cho Hoàng Văn X 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG; trả lại cho Nguyễn Văn C 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A15 và số tiền 3.920.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội (số tiền trả lại cho bị cáo cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án). Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ 01 USB nhãn hiệu Kingston, màu đen, loại 16GB, bên trong chứa nội dung sao chép các video từ 02 chiếc điện thoại.

[11] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã đề nghị mức hình phạt, mức bồi thường dân sự và các nội dung khác đối với bị cáo. Đề nghị của Viện kiểm sát đưa ra là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí: Căn cứ vào điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 157; khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50, 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2, khoản 3 Điều 106; Điều 107; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 293; các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; căn cứ vào điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội Giữ người trái pháp luật và tội Cường đoạt tài sản.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 06 (sáu) tháng tù về tội Giữ người trái pháp luật; 01 (một) năm 01 (một) tháng tù về tội Cường đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành cho cả hai tội là: 01 (một năm) 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 26-5-2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Văn C và bị hại Hoàng Văn X. Bị cáo Nguyễn Văn C có trách nhiệm trả cho bị hại Hoàng Văn X tổng số tiền 27.000.000 đồng (hai mươi bảy triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về vật chứng:

4.1. Tịch thu, tiêu hủy 01 khúc gỗ có chiều dài 38cm, đường kính 05cm, hình trụ, màu nâu.

4.2. Tịch thu, hóa giá nộp Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83, màu đỏ, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 075977, IMEI 2: 075962, đã qua sử dụng.

4.3. Tuyên trả lại cho Lạc Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO 4, màu đỏ, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 76753, số IMEI 2: 76746; trả lại cho Hoàng Văn X 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Pro, màu đen, số IMEI 1: 075977, số IMEI 2: 075962 đã qua sử dụng; trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A15, màu trắng, số IMEI 1: 55910, IMEI 2: 55902, điện thoại đã qua sử dụng, trong điện thoại có sim số thuê bao 0365942134; 3.920.000 đồng (nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án).

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22 tháng 10 năm 2021).

4.4. Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ 01 USB nhãn hiệu Kingston, màu đen, loại 16GB, bên trong chứa nội dung sao chép các video từ 02 chiếc điện thoại được niêm phong và có chữ ký xác nhận của các bên có liên quan.

5. Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.350.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Tổng số tiền án phí bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp là 1.550.000 đồng (một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyết định yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS Hữu Lũng;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thúy Huyền